



CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA POLARIS INTERNATIONAL.

Trụ sở chính
217 Nguyễn Văn Linh, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.511.3655886; Fax: 84.511.3655887
Email: aac@dnng.vn.vn
Website: http://www.aac.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
47-49 Hoàng Sa (Tầng 5 Tòa nhà Hoàng Đan)
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 84.8.39102335; Fax: 84.8.39102349
Email: aao.hcm@aac.com.vn

Số: 580/BCKT-AAC

Đà Nẵng ngày 28 tháng 03 năm 2011

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai



Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2010, gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15/03/2011 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 5 đến trang 36. Các Báo cáo tài chính này được lập theo Chế độ kế toán Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và của Kiểm toán viên

Việc lập các Báo cáo tài chính này là trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là dựa trên các bằng chứng kiểm toán để đưa ra ý kiến độc lập của mình về tính trung thực và hợp lý của các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Cơ sở đưa ra ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Theo đó, chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của mình.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2010 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2010, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Lê Khắc Minh
Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ KTV số Đ.0103/KTV

Trần Thị Nữ
Kiểm toán viên

Chứng chỉ KTV số 1135/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Số 02 Đặng Trần Côn, Phường Trà Bá, Tp Pleiku, Tỉnh Gia Lai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010

Mẫu số B 02 - DN

Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC

ngày 20/3/2006 và các quy định về sửa đổi, bổ sung có liên quan của Bộ Tài chính

Chỉ tiêu	Mã Thuyết số minh		Năm 2010 VND	Năm 2009 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	27	946.421.034.793	465.744.216.544
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03	27	-	344.611.768
3. Doanh thu thuần về bán hàng và CC dịch vụ	10	27	946.421.034.793	465.399.604.776
4. Giá vốn hàng bán	11	28	852.619.623.930	422.723.287.951
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cc dịch vụ	20		93.801.410.863	42.676.316.825
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	9.403.226.013	3.243.273.857
7. Chi phí tài chính	22	30	23.283.050.962	20.431.878.882
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		18.232.950.636	20.267.713.730
8. Chi phí bán hàng	24		2.957.764.533	4.373.673.716
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.734.910.009	6.604.523.380
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		66.228.911.372	14.509.514.705
11. Thu nhập khác	31	31	2.035.617.406	487.045.974
12. Chi phí khác	32	32	1.156.966.629	952.236.211
13. Lợi nhuận khác	40		878.650.777	(465.189.237)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	33	67.107.562.149	14.044.325.468
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	7.901.921.527	1.042.276.385
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		325.566.101	-
17. Lợi nhuận sau thuế.Thu nhập doanh nghiệp	60	33	58.880.074.421	13.002.049.083
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	2.023	447



Nguyễn Đình Trạc

Gia Lai, ngày 15 tháng 03 năm 2011

Kế toán trưởng

Vũ Thị Hải

Người lập biên

Trần Thị Tinh Tú